TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 10 tháng 02 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Thức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Quang Toán.

2. Bà Nông Thị Sinh- Nghề nghiệp: Giáo viên.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/TLST-HS, ngày 17 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn L, sinh ngày 06/02/2000; nơi sinh: huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn H và bà Hứa Thị M; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/11/2015, có hành vi Trộm cắp tài sản, bị Công an huyện Na Nang xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

2. Hứa Văn T, sinh ngày 15/01/2003; nơi sinh: huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn B, xã Th, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hứa Văn Cvà bà Lê Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hứa Văn T*: Ông Hứa Văn C, sinh năm 1973 và bà Lê Thị T, sinh năm 1972; cùng cư trú tại: Thôn B, xã Th, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- *Người bào chữa của bị cáo Hứa Văn T*: Ông Hoàng Hải Bầu – Luật sư, Văn phòng luật sư Hoàng Minh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng; địa chỉ: Tầng 02, Tòa nhà REE, số 9 Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo ủy quyền ông Trần Minh Ch; địa chỉ: Số nhà 57, phố L, phường Ng, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

2. Anh Tạ Minh H2, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ dân phố 13, thị trấn N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

3. Anh Chúc Thái H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

4. Anh Phùng Quốc H1, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố 09, thị trấn N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Phùng Văn Ngh, sinh ngày 13/11/2003; người đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Văn Th, sinh năm 1981; cùng cư trú: Tổ dân phố Kh, thị trấn N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

2. Anh Bàn Càn V, sinh ngày 25/02/2001; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

3. Anh Ma Nguyễn Tr, sinh ngày 25/8/1999; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 01/10/2019, tại bến xe khách huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, thuộc tổ dân phố 10, thị trấn N, tổ công tác Công an huyện Na Hang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn L, sinh năm 2000, trú tại Thôn N, xã N, huyện Na Hang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ: 03 gói nhỏ có bên ngoài được gói bằng nhiều lớp (gồm: nilon màu xanh, màu hồng, giấy bạc màu trắng, vàng và giấy trắng có dòng kẻ), bên trong các gói đều chứa chất bột vón cục màu trắng ngà. Trong quá trình bắt giữ L khai nhận đó là Heroine, mua về để bán kiếm lời.

Tại Kết luận giám định số: 687/GĐKTHS ngày 04/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Hoàng Văn L là ma túy, loại Heroine, có khối lượng lượng: 0,130 gam *(không phẩy một ba không gam)*. Quy định trong Danh mục IA, STT: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Nguồn gốc số Heroine Cơ quan điêu tra đã thu giữ của Hoàng Văn L nêu trên là do ngày 25/9/2019, Linh mua với một người đàn ông lạ mặt (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực bến xe khách Cầu Rào, Thành phố Hải Phòng được một gói Heroine với số tiền 1.200.000 đồng. Khi về đến nhà L đã sử dụng một phần bằng hình thức đốt hít vào cơ thể; số Heroine còn lại Linh chia thành 10 gói nhỏ, mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 19 giờ ngày 29/9/2019, Hoàng Văn L rủ Hứa Văn T, sinh năm 2003, trú tại Thôn B, xã Th, huyện Na Hang và Phùng Quang Ngh, sinh năm 2003, trú tại tổ dân phố Kh, thị trấn N, huyện Na Hang đi lên khu vực bờ đập thủy điện Tuyên Quang thuộc thị trấn Na Hang chơi. Trong khi ngồi chơi L có lấy ra 01 gói Heroine ra Ngh và T cùng sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong L nói với T *"anh có mang cái hàng trắng này lên bán, có công việc gì anh gọi mày"*, ý nói hàng trắng là chất ma túy (Heorine) và rủ T đi cùng bán nếu có khách mua, T đồng ý *(Nghĩa không biết nội dung này)*.

Số Heroine còn lại 09 gói nhỏ, Cơ quan điều tra đã thu giữ 03 gói; còn 06 gói trong khoảng thời gian từ ngày 29/9/2019 đến ngày 01/10/2019, Hoàng Văn L cùng Hứa Văn T đã bán cho các đối tượng nghiện chất ma túy trên địa bàn huyện Na Hang, cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/9/2019, khi L, T và Ngh đang ngồi ở quán nước thuộc tổ dân phố 4, thị trấn Na Hang thì có Chúc Thái H, sinh năm 1997, trú tại thôn B, xã Đ, huyện Na Hang gọi điện cho L để hỏi mua Heroine thì L đồng ý và hẹn giao hàng tại khu vực cầu Ba Đạo, thuộc tổ dân phố 13, thị trấn Na Hang. Sau khi nghe điện thoại xong L rủ T đi cùng để bán Heroine cho H, T đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu WAVE α màu xanh dương, biển kiểm soát 22B2-402.18 (xe của Linh) chở L xuống cầu Ba Đạo. Khi đến nơi L trực tiếp bán cho Hòa 01 gói nhỏ Heroine được 200.000đồng (lúc này khoảng 22 giờ cùng ngày). Mua được Heroine, H đã sử dụng hết bằng cách đốt hít và tiêm chích vào cơ thể. Số tiền bán Heroine mà có L đã chi tiêu hết.

+ Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 30/9/2019, tại khu vực đầu cầu sắt thuộc tổ dân phố 4, thị trấn Na Hang L đã bán trái phép cho Tạ Minh H2, sinh năm 1976, trú tại tổ dân phố 13, thị trấn N, huyện Na Hang 01 gói Heroine được 200.000 đồng. Mua được Heroine, H2 sử dụng hết bằng cách tiêm chích vào cơ thể, số tiền 200.000 đồng L đã chi tiêu hết.

+ Lần thứ ba: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/9/2019, tại khu vực bến xe khách huyện Na Hang, thuộc tổ dân phố 10, thị trấn Na Hang L có hành vi bán trái phép cho

Phùng Quốc H1, sinh năm 1979, trú tại tổ dân phố 9, thị trấn Na H, huyện Na Hang 01 gói nhỏ Heroine, được 200.000 đồng. Mua được Heroine, H1 sử dụng hết bằng cách tiêm chích vào cơ thể; số tiền 200.000 đồng L đã chi tiêu hết.

+ Lần 04: Khoảng 21 giờ ngày 30/9/23019, tại khu vực đầu cầu sắt, thuộc tổ dân phố 4, thị trấn Na Hang L tiếp tục bán trái phép cho Chúc Thái H trú tại thôn B, xã Đ, huyện Na Hang 01 gói nhỏ Heroine được 200.000 đồng. Mua được Heroine, H sử hết bằng cách đốt hít vào cơ thể. Số tiền 200.000 đồng L đã chi tiêu hết.

+ Lần 05: Khoảng 07 giờ ngày 01/10/2019, tại khu vực bến xe khách huyện Na Hang, thuộc tổ dân phố 10, thị trấn Na Hang L tiếp tục có hành vi bán trái phép cho Tạ Minh H2, trú tại tổ dân phố 13, thị trấn N, huyện Na Hang 01 gói nhỏ Heroine được 200.000 đồng. Mua được Heroine, H2 sử dụng hết bằng cách tiêm chích vào cơ thể, số tiền 200.000 đồng L đã chi tiêu hết.

+ Lần 06: Khoảng 08 giờ ngày 01/10/2019, tại khu vực bến xe khách huyện Na Hang L tiếp tục có hành vi bán trái phép cho Phùng Quốc H1, trú tại tổ dân phố 9, thị trấn N, huyện Na Hang 01 gói nhỏ Heroine, với giá 200.000 đồng (Bằng hình thức H1 cầm số giấy phép lái xe mô tô của mình cho L). Mua được Heroine, H1 sử dụng hết bằng cách tiêm chích vào cơ thể.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã đã tạm giữ: 01 phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa chất ma túy (Heroine). Ngoài ra còn tạm giữ của Hoàng Văn L: 01 điện thoại bàn phím màu đen, nhãn hiệu NOKIA 105; 01 điện thoại cảm ứng màu đen nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY M20 có vỏ màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α, màu sơn xanh, biển kiểm soát 22B2-40218; 01 Giấy phép lái xe số L880955 mang tên Phùng Quốc H1; tạm giữ của Hứa Văn T 01 điện thoại IPHONE5 vỏ màu đen.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Hoàng Văn L và Hứa Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 01/CT-VKSNH ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố Truy tố Hoàng Văn L về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Truy tố Hứa Văn T về tội: "Mua trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong bản cáo trạng đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Về tội danh: Tuyên bố Hoàng Văn L và Hứa Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt chính:

+ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 08 năm 06 tù đến 09 năm tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 01/10/2019.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hứa Văn T từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có giấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa chất ma túy (Heroin);

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại bàn phím, có vỏ màu đen nhãn hiệu NOKIA 105, số IMEI: 357678104464534, bên trong có lắp 01 sim mạng Viettel số 0345516317, máy cũ đã qua sử dụng của Hoàng Văn L;

+ Trả lại cho Hoàng Văn L 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY M20, vỏ màu đen, số IMEI 1: 354556101142753, số IMEI 2: 354557101142751 nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án; Trả lại cho Hứa Văn T 01 điện thoại IPHONE 5 vỏ màu đen, số IMEI: 013416004648674, bên trong chứa 01 thẻ sim mạng VIETTEL số 0386761512 nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án; trả lại cho Phùng Quốc Hoàn 01 Giấy phép lái xe số L880955 mang tên Phùng Quốc Hoàn.

+ Công nhận sự thoả thuận giữa bị cáo Hoàng Văn L với đại diện Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng về việc giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu sơn xanh, số khung RLHJA3911KY209601, số máy JA29E11067438, biển kiểm soát 22B2- 402.18 Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng để xử lý tài sản thế chấp.

+ Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với Hoàng Văn L số tiền 1.000.000 đồng.

Ngoài ra đề nghị HĐXX xem xét buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà, không tranh luận gì thêm. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hứa Văn T trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở

vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế; bị cáo phạm tội là người chưa thành niên.

Đề nghị HĐXX căn cứ: 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy, Kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 29/9/2019 đến ngày 01/10/2019, tại trên địa bàn thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, các bị can: Hoàng Văn L và Hứa Văn T đã có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

+ Lần 01: Khoảng 22 giờ ngày 29/9/2019, Hoàng Văn L và Hứa Văn T (Tuấn đồng phạm với vai trò giúp sức) đã có hành vi bán trái phép cho Chúc Thái H, trú tại trú tại thôn B, xã Đ, huyện Na Hang 01 gói nhỏ Heroine, với giá 200.000 đồng.

+ Lần 02: Khoảng 18 giờ ngày 30/9/2019, Hoàng Văn L đã có hành vi bán trái phép cho Tạ Minh H2, trú tại tổ dân phố 13, thị trấn N, huyện Na Hang 01 gói nhỏ Heroine, với giá 200.000 đồng.

+ Lần 03: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/9/2019, Hoàng Văn L đã có hành vi bán trái phép cho Phùng Quốc H1, trú tại tổ dân phố 9, thị trấn N, huyện Na Hang 01 gói nhỏ Heroine, với giá 200.000 đồng.

+ Lần 04: Khoảng 21 giờ ngày 30/9/2019, Hoàng Văn L đã có hành vi bán trái phép cho Chúc Thái H, trú tại trú tại thôn B, xã Đ, huyện Na Hang 01 gói nhỏ Heroine, với giá 200.000 đồng.

+ Lần 05: Khoảng 07 giờ ngày 01/10/2019, Hoàng Văn L đã có hành vi bán trái phép cho Tạ Minh H2, trú tại tổ dân phố 13, thị trấn N, huyện Na Hang 01 gói nhỏ Heroine, với giá 200.000 đồng.

+ Lần 06: Khoảng 08 giờ ngày 01/10/2019, Hoàng Văn L đã có hành vi bán trái phép cho Phùng Quốc H1, trú tại tổ dân phố 9, thị trấn N, huyện Na Hang 01 gói Heroine, với giá 200.000 đồng. Số tiền trong các lần do bán Heroine mà có L đã chi tiêu hết.

Khoảng 11 giờ ngày 01/10/2019, Hoàng Văn L đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,130 gam Heroine nhằm mục đích để bán.

Hoàng Văn L có hành vi 06 lần bán Heroin cho người khác nên đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Hứa Văn T có hành vi 01 lần tham gia bán Heroin cho người khác cùng Hoàng Văn L nên đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương, làm nghiêm trọng thêm tình trạng sử dụng các chất ma túy. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực nhận thức, bản thân nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của mình.

Trong vụ án Hoàng Văn L là người trực tiếp đi mua Heroin, sau khi mua được Heroin bị cáo mang về sử dụng một phần, số còn lại chia thành nhiều gói nhỏ với mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác để kiếm lời; ngoài ra bị cáo còn rủ Hứa Văn T tham gia bán ma túy cùng mình; bị cáo trực tiếp 06 lần bán ma túy cho các đối tượng khác nên bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án.

Bị cáo Hứa Văn T tuy không trực tiếp đi mua ma túy nhưng cũng là đối tượng nghiện ma túy, khi được Hoàng Văn L rủ đi bán ma túy cùng bị cáo nhất trí ngay và tham gia cùng L bán ma túy 01 lần nên bị cáo đồng phạm với bị cáo L nhưng giữ vai trò không đáng kể.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hứa Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo Hoàng Văn L là người đã thành niên nhưng rủ rê bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cả 02 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo Hứa Văn T là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hứa Văn T khi thực hiện hành vi phạm tội dưới 18 tuổi nên bị cáo được áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại các Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt các bị cáo hình phạt tù tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài có giá trị, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ 01 phong bì niêm phong có giấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa chất ma túy (Heroin) nên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 điện thoại bàn phím, có vỏ màu đen nhãn hiệu NOKIA 105, số IMEI: 357678104464534, bên trong có lắp 01 sim mạng Viettel số 0345516317, máy cũ đã qua sử dụng sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu sơn xanh, số khung RLHJA3911KY209601, số máy JA29E11067438, biển kiểm soát 22B2- 402.18 bị cáo Hoàng Văn L mua trả góp để làm phương tiện sử dụng đi lại hàng ngày cho gia đình, không phải công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo Linh nhưng do chiếc xe mô tô trên là tài sản thế chấp khoản vay tại Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng. Tại phiên toà Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng- do ông Trần Minh Ch, Đại diện theo uỷ quyền trình bày: Hiện nay bị cáo L không còn khả năng tiếp tục thực hiện hợp đồng, nên đề nghị bị cáo L trả lại chiếc xe máy cho Công ty; và bị cáo L nhất trí trả lại xe cho Công ty. Hội đồng xét xử thấy: Nên cần giao chiếc xe mô tô trên cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng để xử lý tài sản thế chấp và thanh lý hợp đồng với Hoàng Văn L theo quy định.

+ 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY M20, vỏ màu đen, số IMEI 1: 354556101142753, số IMEI 2: 354557101142751 của Hoàng Văn L không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo L; 01 điện thoại IPHONE 5 vỏ màu đen, số IMEI: 013416004648674, bên trong chứa 01 thẻ sim mạng VIETTEL số 0386761512 của Hứa Văn T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Tuấn; 01 Giấy phép lái xe số L880955 mang tên Phùng Quốc H1 là giấy tờ của anh H1 nên trả lại cho anh H1.

+ Đối với số tiền bị cáo L bán Heroin cho các đối tượng khác được 1.000.000 đồng, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết nên cần truy thu số tiền trên của bị cáo L để sung quỹ Nhà nước.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[8]. Về các vấn đề khác:

Đối với Tạ Minh H2, Chúc Thái H, Phùng Quốc H1 là những người mua trái phép chất ma túy để sử dụng; Phùng Quang Ngh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã tiến hành xác định tình trạng nghiện của các đối tượng này và chuyển hồ sơ đến Công an các xã, thị trấn để lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn theo quy định.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Văn L tại khu vực bến xe khách Cầu Rào thuộc thành phố Hải Phòng, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý trong vụ án.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn L và Hứa Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. *Về hình phạt:*

+ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L **08** năm **06** tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 01/10/2019.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hứa Văn T **02** năm tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án.

3. *Về vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có giấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa chất ma túy (Heroin);

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại bàn phím, có vỏ màu đen nhãn hiệu NOKIA 105, số IMEI: 357678104464534, bên trong có lắp 01 sim mạng Viettel số 0345516317, máy cũ đã qua sử dụng của Hoàng Văn L;

+ Trả lại cho Hoàng Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu sơn xanh, số khung RLHJA3911KY209601, số máy JA29E11067438, biển kiểm soát 22B2- 402.18 nhưng giao chiếc xe máy trên cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng *(Theo thoả thuận giữa bị cáo L và Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng)* để xử lý tài sản thế chấp và thanh lý hợp đồng với Hoàng Văn L theo quy định.

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY M20, vỏ màu đen, số IMEI 1: 354556101142753, số IMEI 2: 354557101142751; Trả lại cho Hứa Văn T 01 điện thoại IPHONE 5 vỏ màu đen, số IMEI: 013416004648674, bên trong chứa 01 thẻ sim mạng VIETTEL số 0386761512; trả lại cho Phùng Quốc Hoàn 01 Giấy phép lái xe số L880955 mang tên Phùng Quốc H1.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 17/01/2020).

+ Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của Hoàng Văn L.

4. *Về án phí*: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Hoàng Văn L, Hứa Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Trại giam;
- UBND xã: Th; xã N;
- Các bị cáo; những người có QLNVLQ
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Triệu Ngọc Thức